



Quản lý hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I, Bộ Công an: Thực trạng và khuyến nghị

Phạm Hồng Quân¹, Phạm Thị Thúy Hằng²

¹Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I, Bộ Công an

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 02/10/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 28/11/2024

Ngày nhận đăng: 29/11/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý

Hoạt động học tập

Lưu học sinh

Quản lý hoạt động học tập

An ninh nhân dân

TÓM TẮT

Bài báo phân tích thực tiễn quản lý hoạt động học tập (HĐHT) của đối tượng là Lưu học sinh (LHS) nước ngoài học tập tại trường Cao đẳng An ninh nhân dân (ANND) I theo các chức năng: Lập kế hoạch; Tổ chức và Chỉ đạo; Kiểm tra, đánh giá HĐHT của LHS và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý. Thông qua việc sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát bao gồm 05 CBQL cấp trường (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng) và 55 CBQL cấp đơn vị (Khoa/Phòng/Trung tâm) tại cơ sở đào tạo và CBQL tại nước gửi LHS đi học; 200 Giảng viên giảng dạy, GVCN và Ban cán sự lớp học viên nước ngoài. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nhìn chung, công tác quản lý HĐHT của LHS được thực hiện “thường xuyên” và “khá” hiệu quả; tuy nhiên, ĐTB mức độ hiệu quả thấp hơn ĐTB mức độ thực hiện ở nhiều tiêu chí đánh giá ở các chức năng quản lý HĐHT của LHS, thể hiện sự hạn chế khi thực hiện các chức năng quản lý. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các khuyến nghị trong công tác quản lý HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I trong việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các chức năng quản lý để mang lại hiệu quả cho HĐHT của LHS.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) là lĩnh vực quan trọng luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm, nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Đối với giáo dục, đào tạo Công an nhân dân (CAND), Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an đã ban hành, thực hiện nhiều nghị quyết, chỉ thị, thông tư về giáo dục đào tạo; nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các đề án về phát triển giáo dục, đào tạo Công an nhân dân (CAND). Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-ĐUCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong CAND (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021); Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/8/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (Ban Chấp hành Trung ương, 2013).

Trong công tác GD&ĐT, hoạt động giảng dạy của GV và HĐHT của học viên là hai hoạt động cơ bản của nhà trường. Kết quả học tập của học viên phản ánh trực tiếp chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường. Chính vì thế, HĐHT đã trở thành một nội dung cơ bản cần quan tâm, đầu tư, quản lý của các nhà quản lý giáo dục (QLGD). Trường Cao đẳng An ninh nhân dân (ANND) I trực thuộc Bộ Công an, có chức năng đào tạo, bồi dưỡng chức danh nghiệp vụ cho lực lượng CAND; thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo quy định và đào tạo, bồi dưỡng học viên quốc tế (Bùi, 2023; Trường Cao đẳng ANND 1, 2023).

Trong lĩnh vực hợp tác quốc tế, Nhà trường được lãnh đạo Bộ Công an giao nhiệm vụ quản lý, đào tạo và bồi dưỡng cho đối tượng là cán bộ Bộ Nội vụ Campuchia và cán bộ Bộ Công an Lào. HĐHT của LHS ở

Tác giả liên hệ: Phạm Thị Thúy Hằng;

Địa chỉ e-mail: ptthang.dhsp@hueuni.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.101.2025>

trường Cao đẳng ANND tác động trực tiếp đến kết quả học tập của LHS và năng lực, phẩm chất nghề nghiệp trong tương lai của LHS. Chất lượng đào tạo nói chung của nhà trường, năng lực nghề nghiệp của LHS phụ thuộc vào chính HĐHT của LHS, bằng chính sự tự giác lĩnh hội những tri thức, kĩ năng, kĩ xảo mới, những hình thức hành vi và những dạng hoạt động nhất định (Lê et al., 1998; Phạm, 2008). Đối tượng LHS nước ngoài học tập tại Việt Nam nói chung và trường Cao đẳng ANND I nói riêng lại có ý nghĩa chính trị sâu sắc và tầm quan trọng mang tính chiến lược nhằm đẩy mạnh hợp tác quốc tế, hợp tác toàn diện giáo dục và đào tạo, tăng cường mối quan hệ hữu nghị, tình thân đoàn kết giữa Việt Nam và các nước trên thế giới đặc biệt là 2 nước láng giềng Lào và Campuchia. Vì vậy, quản lý tốt HĐHT của học viên sẽ góp phần nâng cao hiệu quả học tập và từ đó nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường.

Trường Cao đẳng ANND I là môi trường giáo dục thuộc lực lượng vũ trang, học viên học tập tập trung, nên quản lý HĐHT của học viên có tính đặc thù riêng. Đối với học viên Việt Nam, công tác này được quy định bởi hệ thống tương đối đầy đủ các quy định về công tác quản lý học viên và quản lý đào tạo (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, 2022; Quốc hội, 2012). Tuy nhiên, đối với học viên nước ngoài, công tác này mới chỉ được đề cập thông qua “Quy chế quản lý học viên nước ngoài học tại các trường CAND” (Bộ Công an, 2008); “Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam” (Bộ GD&ĐT, 2018). Những quy định cụ thể mới dừng ở góc độ tham mưu theo kinh nghiệm và sự vụ, chứ chưa phải là kết quả của việc nghiên cứu vận dụng các lý luận của QLGD vào thực tiễn quản lý trường học. Quản lý HĐHT của LHS chủ yếu còn phụ thuộc vào ý thức, trách nhiệm của từng GV được phân công chủ nhiệm và mức độ vận dụng của từng cá nhân từ kinh nghiệm quản lý học viên Việt Nam.

Thực tiễn cho thấy, mặc dù đạt được những thành tích đáng khích lệ, Nhà trường vẫn còn những hạn chế nhất định trong khâu quản lý hoạt động học tập (HĐHT) của LHS, bao gồm HĐHT trên lớp, HĐHT ngoại khoá và hoạt động tự học. Chính vì vậy, việc tìm ra các giải pháp nhằm quản lý HĐHT của LHS ở Nhà trường, với tư cách là một trong những yếu tố quyết định chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng LHS càng trở nên cấp thiết, nhất là trong diễn biến phức tạp về an ninh khu vực và trên thế giới, cũng như việc tính cách, lối sống, nhận thức, động cơ học tập của các thế hệ học viên nước ngoài có nhiều thay đổi, thiên hướng hưởng thụ và đề cao cái tôi cá nhân, tính đoàn kết, hữu nghị và tính tập thể chưa được coi trọng đúng mức. Bài báo tập trung đánh giá thực tiễn quản lý HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I, Bộ Công An theo các chức năng: Lập kế hoạch; Tổ chức và Chỉ đạo; Kiểm tra, đánh giá, trên cơ sở đó khuyến nghị về công tác quản lý HĐHT của LHS ở nhà trường.

2. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU

- *Khách thể và địa bàn khảo sát*: Đề tài nghiên cứu khảo sát tại trường Cao đẳng ANND I, Bộ Công An. Tổng mẫu khảo sát gồm 05 CBQL cấp trường (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng) và 55 CBQL cấp đơn vị (Khoa/Phòng/Trung tâm nằm trong hệ thống QLGD học viên nước ngoài) và CBQL học viên tại nước gửi LHS đi học; 200 Giảng viên giảng dạy, GVCN và Ban cán sự lớp học viên nước ngoài.

- *Phương pháp khảo sát và xử lý số liệu*: Sử dụng bảng hỏi khảo sát dành cho CBQL, GV, nhân viên (NV) trường mẫu giáo. Câu hỏi thiết kế theo thang đo Likert 5 bậc, khảo sát mức độ thực hiện/hiệu quả các chức năng quản lý. Quy ước thang đo như sau: Rất thường xuyên/Tốt ($4.21 \leq M \leq 5$); Thường xuyên/Khá ($3.41 \leq M < 4.20$); Bình thường/Trung bình ($2.61 \leq M < 3.40$); Ít thực hiện/Yếu ($1.81 \leq M < 2.60$); Không thực hiện/Kém ($1.0 \leq M < 1.80$). Số liệu được xử lý thông qua phần mềm SPSS với các đại lượng: M: Điểm trung bình; SD: Độ lệch chuẩn; Sig.: giá trị kiểm định khác biệt M (T-test); r: Hệ số tương quan; *: $p < 0.05$; **: $p < 0.01$. Thời gian khảo sát từ tháng 5 đến tháng 8/2024.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I, Bộ Công an

3.1.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I

Tổng hợp các phân tích thống kê từ kết quả khảo sát bằng bảng hỏi trên CBQL và GV về mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả của xây dựng kế hoạch HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I được trình bày tại bảng 1.

Kết quả khảo sát tại bảng 1 cho thấy: các nội dung cụ thể trong xây dựng kế hoạch HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I được CBQL và GV đánh giá thực hiện ở mức độ “thường xuyên” ($M = 3.50 - 3.89$) và hiệu quả mức “khá” ($M = 3.52 - 3.87$). Có sự tương đồng nhất định về thứ bậc mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả thực hiện ở mức thường xuyên và cao nhất là các khía cạnh như: Xác định căn cứ pháp lý thực hiện HĐHT của LHS; Xác định mục tiêu tổ chức HĐHT của LHS; Xác định nội dung HĐHT của LHS

cần thực hiện. Tuy nhiên, các nội dung quan trọng khác trong xây dựng kế hoạch liên quan đến: Dự kiến phương án đánh giá việc thực hiện kế hoạch HDHT của LHS; Phân tích bối cảnh của nhà trường và thực tiễn năng lực học tập của LHS; Xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện kế hoạch HDHT cho LHS được đánh giá mức độ thực hiện và hiệu quả thấp hơn so với các nội dung khác.

Bảng 1: Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng xây dựng kế hoạch HDHT của LHS ở nhà trường

TT	Lập kế hoạch	Mức độ thực hiện			Mức độ hiệu quả			r
		M	SD	TB	M	SD	TB	
1	Xác định căn cứ pháp lý thực hiện HDHT của LHS ở nhà trường	3.89	0.93	1	3.87	0.80	1	0.40*
2	Phân tích bối cảnh của nhà trường và thực tiễn năng lực học tập của LHS	3.69	0.82	5	3.75	0.99	5	0.28*
3	Xác định mục tiêu tổ chức HDHT của LHS	3.83	9.72	2	3.82	0.79	2	0.38*
4	Xác định nội dung HDHT của LHS cần thực hiện và thời gian tổ chức các nội dung	3.78	0.68	3	3.77	0.81	3	0.20**
5	Xác định hình thức tổ chức HDHT của LHS	3.61	0.83	6	3.76	0.89	4	0.17*
6	Xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện kế hoạch HDHT cho LHS	3.61	0.80	6	3.76	0.91	4	0.21*
7	Phân công phụ trách quản lý HDHT của LHS	3.71	0.61	4	3.62	0.49	6	0.33**
8	Dự kiến phương án đánh giá việc thực hiện kế hoạch HDHT của LHS	3.50	0.86	7	3.52	0.67	7	0.11**

* **Ghi chú:** $1 \leq M \leq 5$; **M:** Điểm trung bình; **SD:** Độ lệch chuẩn; **TB:** Thứ bậc; **r:** Hệ số tương quan; *: $p < 0.05$; **: $p < 0.01$

- **Mối tương quan về mức độ và hiệu quả thực hiện:** Kết quả kiểm nghiệm tương quan cho thấy, các nội dung cụ thể trong xây dựng kế hoạch HDHT của LHS ở Trường Cao đẳng ANND I thể hiện mức tương quan thuận và chặt chẽ ($r = 0.11-0.40$, $p < 0.05$, $p < 0.01$). Vì vậy, Trường Cao đẳng ANND I càng quan tâm thực hiện thường xuyên các nội dung cụ thể trong xây dựng kế hoạch thì kế hoạch HDHT của LHS càng mang lại hiệu quả tích cực, tạo cơ sở vững chắc để tiến hành các khâu tổ chức - chỉ đạo, KT-ĐG HDHT của LHS ở Trường Cao đẳng ANND I. Tóm lại, công tác xây dựng xây dựng kế hoạch HDHT của LHS ở Trường Cao đẳng ANND I đã được nhà trường quan tâm, tuy nhiên, quá trình xây dựng kế hoạch cần quan tâm, chú trọng xác định các nội dung quan trọng trong kế hoạch như: Phân tích bối cảnh của nhà trường và thực tiễn năng lực học tập của LHS; Xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện kế hoạch HDHT cho LHS; Xác định hình thức tổ chức HDHT của LHS.

3.1.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch HDHT của LHS

TT	Tổ chức	Mức độ thực hiện			Mức độ hiệu quả			r
		M	SD	TB	M	SD	TB	
1	Phổ biến kế hoạch HDHT, thời khóa biểu nội dung HDHT cho LHS	3.82	0.59	1	3.78	0.75	1	0.20*
2	Ban hành nội quy, quy định, hướng dẫn tổ chức HDHT theo kế hoạch học tập đối với các bên liên quan và LHS	3.76	0.76	2	3.77	0.80	2	0.25*
3	Thành lập lớp học theo các chuyên ngành đào tạo; kiện toàn biên chế tổ chức lớp học theo năm học, khóa học	3.56	0.85	4	3.56	0.97	3	0.18*
4	Bố trí hợp lý các nguồn lực thực hiện kế hoạch HDHT cho LHS	3.52	0.87	6	3.47	0.99	5	0.22**
5	Tổ chức các hình thức HDHT phù hợp loại hình và đặc thù môn học	3.53	0.72	5	3.54	0.88	4	0.27*
6	Xây dựng môi trường giáo dục hợp tác, tích cực, tương trợ lẫn nhau trong HDHT, sinh hoạt của LHS	3.66	0.81	3	3.54	0.75	4	0.31*
7	Phối hợp, liên hệ, trao đổi thông tin về tình hình LHS thường xuyên với bộ phận quản lý học viên tại nước gửi LHS đi học	3.44	0.88	7	3.44	0.85	6	0.43**

Tổng hợp các phân tích thống kê từ kết quả khảo sát tại bảng 2 cho thấy: Xét chung toàn mẫu, các nội dung cụ thể trong khâu tổ chức thực hiện kế hoạch HDHT của LHS ở nhà trường được CBQL và GV đánh giá thực hiện ở mức độ “thường xuyên” (**M = 3.44 – 3.82**) và hiệu quả mức “khá” (**M = 3.44- 3.78**). Thứ tự xếp hạng mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện có sự chênh lệch không đáng kể. Trong đó, các nội dung thực

hiện thường xuyên và hiệu quả hơn so với nội dung khác là: Phổ biến kế hoạch HĐHT, thời khóa biểu nội dung HĐHT cho LHS; Ban hành nội quy, quy định, hướng dẫn tổ chức HĐHT theo kế hoạch học tập đối với các bên liên quan và LHS. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức HĐHT của LHS ở nhà trường, một số khía cạnh thực hiện hiệu quả thấp hơn như: Phối hợp, liên hệ, trao đổi thông tin về tình hình LHS thường xuyên với bộ phận quản lý tại nước gửi LHS đi học; Bố trí hợp lý các nguồn lực thực hiện kế hoạch HĐHT cho LHS; Tổ chức các hình thức HĐHT phù hợp loại hình và đặc thù môn học.

- *Tương quan giữa mức độ và hiệu quả thực hiện*: Xem xét mối liên hệ tương quan cho thấy, trong từng nội dung tổ chức HĐHT của LHS, mức độ thực hiện và tính hiệu quả cùng biến thiên theo 1 hướng, thể hiện mức tương quan thuận ($r=0.18-0.43$, $p<0.01$, $p<0.05$). Như vậy, Trường Cao đẳng ANND I cần tăng cường thực hiện các nội dung quan trọng trong tổ chức HĐHT để có thể đạt hiệu quả cao trong HĐHT của LHS ở nhà trường. Trên cơ sở kết quả khảo sát, Trường Cao đẳng ANND I cần quan tâm bố trí hợp lý và kịp thời các nguồn lực, điều kiện phục vụ học tập của LHS; tổ chức các hình thức HĐHT phù hợp loại hình học tập và đặc thù môn học cũng như tăng cường liên hệ, trao đổi thông tin với bộ phận quản lý nước gửi LHS để phối hợp quản lý HĐHT cho LHS tại nhà trường.

3.1.3. *Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I*

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐHT của LHS

TT	Chỉ đạo	Mức độ thực hiện			Mức độ hiệu quả			r
		M	SD	TB	M	SD	TB	
1	BGH giao nhiệm vụ cho các bộ phận, đơn vị, cá nhân thực hiện HĐHT của LHS	3.62	0.93	4	3.55	0.26	5	0.10*
2	BGH đơn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, GV, nhân viên tổ chức HĐHT của LHS theo nhiệm vụ	3.63	0.66	3	3.62	0.85	3	0.15*
3	Điều hành, giám sát thực hiện nội dung HĐHT của LHS theo chương trình, thời khóa biểu	3.39	0.85	7	3.38	0.63	7	0.18*
4	Theo dõi, đơn đốc, nhắc nhở nắm bắt diễn biến học tập của LHS; động viên tinh thần, tư tưởng của LHS	3.48	0.88	6	3.49	0.94	6	0.12**
5	GV giảng dạy hướng dẫn, hỗ trợ, giao nhiệm vụ, theo dõi, nhắc nhở LHS thực hiện các nhiệm vụ học tập của môn học	3.60	0.50	5	3.58	0.76	4	0.17*
6	CBQL trực tiếp của LHS hướng dẫn và kiểm tra duy trì thời gian, nề nếp chính quy; giờ tự học tham gia hoạt động ngoại khóa của LHS	3.73	0.69	2	3.73	0.88	2	0.21*
7	Các phòng chức năng chỉ đạo Đoàn THCSHCM và Cán bộ lớp học thực hiện xây dựng tập thể lớp vững mạnh, tự quản, duy trì nề nếp tự học, hỗ trợ HĐHT của LHS	3.80	0.88	1	3.76	0.79	1	0.23**

Tổng hợp các phân tích thống kê tại bảng 3 cho thấy, CBQL và GV trường Cao đẳng ANND I đã đánh giá công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐHT của LHS ở nhà trường có mức độ thực hiện “thường xuyên” ($M = 3.48 - 3.80$) và hiệu quả ở mức “khá” ($M = 3.49 - 3.76$). Tuy vậy, nội dung liên quan đến công tác điều hành, theo dõi, giám sát thực hiện HĐHT theo chương trình, thời khóa biểu được CBQL và GV nhà trường đánh giá thực hiện ở mức độ “thỉnh thoảng” ($M = 3.39$) và hiệu quả mức “trung bình” ($M=3.38$).

Bảng số liệu cũng cho thấy, các nội dung trong chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐHT của LHS ở nhà trường được CBQL và GV đánh giá thực hiện thường xuyên và hiệu quả cao hơn là: Các phòng chức năng chỉ đạo Đoàn THCSHCM và Cán bộ lớp học thực hiện xây dựng tập thể lớp vững mạnh, tự quản; CBQL trực tiếp của LHS hướng dẫn và kiểm tra nề nếp; giờ tự học; hoạt động ngoại khóa của LHS; BGH đơn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, GV, nhân viên thực hiện HĐHT của LHS. Nội dung thực hiện mức độ thường xuyên và hiệu quả thấp hơn so với các nội dung khác thể hiện: Theo dõi, đơn đốc, nhắc nhở nắm bắt diễn biến tư tưởng học tập của LHS; động viên tinh thần, tư tưởng của LHS; GV giảng dạy hướng dẫn, hỗ trợ, giao nhiệm vụ, theo dõi, nhắc nhở LHS thực hiện các nhiệm vụ học tập của môn học.

- *Tương quan giữa mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện*: Kiểm định mối tương quan về mức độ thực hiện và hiệu quả thực hiện của công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch HĐHT của LHS ở nhà trường, kết quả chỉ rõ mối tương quan thuận chặt chẽ giữa tất cả các nội dung đánh giá ($r= 0,10 - 0,23$, $p>0.01$). Như vậy, trường Cao đẳng

ANND I càng quan tâm thực hiện thường xuyên công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch HDHT của LHS thì sẽ mang lại hiệu quả cho HDHT của LHS ở nhà trường. Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy vẫn còn những hạn chế trong công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch thực hiện kế hoạch HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I. Chúng tôi cho rằng, nhà quản lý Cao đẳng ANND I, cần tích cực đẩy mạnh việc điều hành, theo dõi, giám sát thực hiện nội dung HDHT của LHS theo chương trình, thời khóa biểu; tăng cường nắm bắt diễn biến tư tưởng học tập của LHS; động viên, hỗ trợ LHS khắc phục các khó khăn, tạo môi trường vật chất, tâm lý thuận lợi cho hoạt động HDHT của LHS ở nhà trường.

3.1.4. Kiểm tra – đánh giá hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I

Bảng 4: Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng KT-ĐG thực hiện kế hoạch HDHT của LHS

TT	Chỉ đạo	Mức độ thực hiện			Mức độ hiệu quả			r
		M	SD	TB	M	SD	TB	
1	Bố trí lực lượng KT-ĐG HDHT của LHS ở nhà trường	3.81	0.97	1	3.78	0.87	1	0.19*
2	Xác định rõ mục đích, yêu cầu, tiêu chí, quy trình đánh giá HDHT của LHS ở nhà trường	3.78	0.82	2	3.76	0.77	2	0.25*
3	Yêu cầu mỗi cá nhân, bộ phận tự quản lý việc thực hiện kế hoạch và giám sát công việc, có cơ chế báo cáo tiến độ công việc	3.62	0.79	4	3.66	0.63	4	0.23*
4	Đối chiếu với mục tiêu để đánh giá kết quả HDHT của LHS và xác định nguyên nhân của kết quả đó	3.47	0.66	6	3.53	0.94	5	0.34**
5	KT-ĐG thường xuyên, định kì việc tổ chức các nội dung, hình thức tổ chức HDHT của LHS	3.70	0.81	3	3.68	0.92	3	0.50*
6	Điều chỉnh nội dung, mục tiêu HDHT phù hợp với LHS và yêu cầu thực tiễn nhà trường	3.56	0.85	5	3.49	0.95	6	0.29*
7	Kết thúc kế hoạch tiến hành tổng kết, đánh giá để rút kinh nghiệm cho chu kỳ kế hoạch tiếp theo	3.38	0.78	7	3.37	0.74	7	0.36**

Tổng hợp các phân tích thống kê tại bảng 4 cho thấy:

- *Xét chung toàn mẫu*, các chỉ báo công tác KT-ĐG HDHT của LHS được CBQL và GV Trường Cao đẳng ANND I đánh giá thực hiện ở mức độ thường xuyên (**M= 3.47-3.81**) và hiệu quả ở mức khá (**M=3.49-3.78**). Bảng số liệu cũng cho thấy, các nội dung trong KT-ĐG HDHT của LHS ở nhà trường được CBQL và GV đánh giá thực hiện thường xuyên và hiệu quả cao hơn là: Bố trí lực lượng KT-ĐG HDHT của LHS ở nhà trường; Xác định rõ mục đích, yêu cầu, tiêu chí, quy trình đánh giá HDHT của LHS ở nhà trường; KT-ĐG thường xuyên, định kì việc tổ chức các nội dung, hình thức tổ chức HDHT của LHS. Nội dung thực hiện mức độ thường xuyên và hiệu quả thấp hơn so với các nội dung khác thể hiện: Đối chiếu với mục tiêu để đánh giá kết quả HDHT của LHS và xác định nguyên nhân của kết quả đó; Điều chỉnh nội dung, mục tiêu HDHT phù hợp với LHS và yêu cầu thực tiễn nhà trường. Đặc biệt, trong khâu KT-ĐG, việc nhà trường Tổng kết, đánh giá để rút kinh nghiệm cho chu kỳ kế hoạch tiếp theo chỉ được thực hiện ở mức độ “thỉnh thoảng” (**M=3.38**) và hiệu quả mức “trung bình” (**M=3.37**). Ý kiến phỏng vấn từ CBQL và GV cho rằng:

- *Tương quan giữa mức độ và hiệu quả thực hiện*: Xem xét mối liên hệ tương quan trong từng nội dung trong công tác KT-ĐG HDHT của LHS, mức độ thực hiện và tính hiệu quả cùng biến thiên theo 1 hướng và thể hiện mức tương quan chặt chẽ ($r=0.19 - 0.50, p<0.01, p<0.05$). Điều này chứng tỏ rằng, Trường Cao đẳng ANND I càng quan tâm thực hiện thường xuyên các nội dung KT-ĐG HDHT của LHS thì hiệu quả càng cao. Tóm lại, thực trạng nêu trên cho thấy, CBQL nhà trường cần thực hiện thường xuyên KT-ĐG HDHT của LHS trên cơ sở đối chiếu với mục tiêu để đánh giá kết quả HDHT của LHS; có thể điều chỉnh nội dung, mục tiêu HDHT phù hợp với LHS và yêu cầu thực tiễn nhà trường. Đặc biệt, sau khâu nhà trường cần tổng kết, đánh giá để rút kinh nghiệm cho chu kỳ kế hoạch tiếp theo.

3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động học tập của lưu học sinh ở trường Cao đẳng An ninh nhân dân I, Bộ Công An

Tổng hợp các phân tích thống kê đánh giá của CBQL và GV ở trường Cao đẳng ANND I về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan và chủ quan đến quản lý HDHT của LHS tại bảng 5 cho thấy:

- *Yếu tố khách quan*: Xét chung toàn mẫu, kết quả chỉ rõ, CBQL và GV đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan đến thực trạng hiệu quả quản lý quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I ở mức “Ảnh hưởng nhiều” (**M= 3.62-4.11**). Trong đó, yếu tố được đánh giá có mức ảnh hưởng lớn nhất là Chính sách thúc đẩy hợp tác đào tạo nhân lực giữa Chính phủ các nước trên thế giới và trong khu vực (**M=4.11**); Cơ sở pháp lý, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam và

HDHT của LHS ($M=4.08$). Các yếu tố trên đây đều liên quan đến hành lang pháp lý như là yếu tố vĩ mô tác động mạnh mẽ đến HDHT của LHS.

Bảng 5: Đánh giá của CBQL và GV về yếu tố ảnh hưởng thực trạng quản lý HDHT của LHS

Yếu tố ảnh hưởng	CBQL		GV		Chung		Sig.	TB
	M	SD	M	SD	M	SD		
Yếu tố khách quan								
Bối cảnh toàn cầu hóa, sự phát triển của nền kinh tế tri thức và yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao	3.73	0.74	3.50	0.97	3.62	2.67	0.59	3
Chính sách thúc đẩy hợp tác đào tạo nhân lực giữa Chính phủ các nước trên thế giới và trong khu vực	4.11	0.98	4.12	0.93	4.11	0.53	0.41	1
Cơ sở pháp lý, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam và HDHT của LHS	4.09	0.83	4.08	0.69	4.08	1.00	0.22	2
ĐTB chung	3.94							
Yếu tố chủ quan								
Nhận thức của đội ngũ CBQL và GV, nhân viên nhà trường về tầm quan trọng và sự cần thiết của HDHT của LHS	3.52	0.57	3.45	0.87	3.49	0.63	0.47	4
Năng lực quản lý HDHT của đội ngũ CBQL nhà trường	3.78	0.94	3.65	0.58	3.72	0.79	0.65	1
Sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong HDHT của LHS	3.67	0.79	3.64	0.98	3.65	0.80	0.37	3
CSVC, trang thiết bị, các nguồn lực phục vụ HDHT của LHS	3.68	0.92	3.63	0.88	3.66	1.03	0.69	2
ĐTB chung	3.63							

* **Ghi chú:** $1 \leq M \leq 5$; **M:** Điểm trung bình; **SD:** Độ lệch chuẩn; **Sig.:** giá trị kiểm định khác biệt **M** (T-test); **TB:** Thứ bậc

- **Yếu tố chủ quan:** Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến thực trạng quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I cũng được CBQL và GV đánh giá ở mức “Ảnh hưởng nhiều” ($M=3.49-3.72$). Trong đó, kết quả cho thấy các yếu tố thuộc về Năng lực quản lý HDHT của đội ngũ CBQL nhà trường; CSVC, trang thiết bị, các nguồn lực phục vụ HDHT của LHS được đánh giá xếp thứ bậc cao nhất về mức độ ảnh hưởng.

- **Xét theo đối tượng khảo sát,** kết quả kiểm định t-test cho thấy không có sự khác biệt về ĐTB trong đánh giá của CBQL và GV về mức độ ảnh hưởng của yếu tố khách quan và chủ quan đến thực trạng quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I ($\text{Sig.} > 0.05$). Điều này cho thấy sự thống nhất trong đánh giá của CBQL, GV về vấn đề được khảo sát. Kết quả khảo sát từ bảng 5 cũng cho thấy, CBQL và GV đánh giá sự ảnh hưởng của yếu tố khách quan đến quản lý HDHT của LHS có mức độ cao hơn so với yếu tố chủ quan ($M=3.94 > M=3.63$). Tóm lại, CBQL và GV trường Cao đẳng ANND I đánh giá những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I đến từ phía các yếu tố từ môi trường vĩ mô: bối cảnh xã hội; xu thế toàn cầu hóa, hội nhập và hợp tác quốc tế; đồng thời liên quan đến cả về nhận thức, thái độ, năng lực của đội ngũ CBQL, GV trường Cao đẳng ANND I và các yếu tố nguồn lực: thời gian, kinh phí, điều kiện CSVC,... bên trong nhà trường phục vụ tổ chức HDHT của LHS.

4. KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Kết quả nghiên cứu cho thấy, quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I thực hiện ở mức thường xuyên và hiệu quả ở mức khá ở tất cả các chức năng quản lý, tuy vậy, xét về tính hiệu quả, kết quả khảo sát cho thấy, ĐTB mức độ hiệu quả thấp hơn ĐTB mức độ thực hiện ở nhiều tiêu chí đánh giá ở các chức năng quản lý HDHT của LHS. Điều này cho thấy, quá trình thực hiện công tác quản lý HDHT của LHS ở các chức năng vẫn còn những bất cập, hạn chế. Để công tác quản lý HDHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I được diễn ra một cách khoa học, hiệu quả thì nhà quản lý cần tập trung cải tiến thực hiện một cách đồng bộ, hệ thống các khâu từ: xây dựng kế hoạch HDHT mang tính khoa học, làm cơ sở vững chắc cho việc tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá HDHT của LHS, đảm bảo tính thường xuyên và hiệu quả của mỗi chức năng, khắc phục hạn chế, bất cập trong thực hiện từng khía cạnh cụ thể của mỗi chức năng quản lý. Cùng với đó, cần chú trọng đặt công tác quản lý HDHT của LHS trong sự thống nhất, toàn diện các yếu tố từ

môi trường vĩ mô: bối cảnh xã hội; xu thế toàn cầu hóa, hội nhập và hợp tác quốc tế; nhận thức, thái độ, năng lực của đội ngũ CBQL, GV trường Cao đẳng ANND I và các yếu tố nguồn lực: thời gian, kinh phí, điều kiện CSVC, ... bên trong nhà trường phục vụ tổ chức HĐHT của LHS.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu khuyến nghị định hướng quản lý quản lý HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I, bao gồm: (1) Lập kế hoạch HĐHT của LHS phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, đáp ứng mục tiêu đào tạo; (2) Tăng cường tổ chức và chỉ đạo thực hiện mục tiêu, nội dung và đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức HĐHT của LHS theo hướng tích cực hóa HĐHT của người học; (3) Xây dựng các tiêu chí đánh giá và tổ chức thực hiện thường xuyên kiểm tra – đánh giá HĐHT của LHS tại trường Cao đẳng ANND I; (4) Tăng cường xây dựng môi trường và đảm bảo điều kiện hỗ trợ tổ chức HĐHT của LHS ở trường Cao đẳng ANND I; (5) Đẩy mạnh tổ chức phối hợp với cơ quan chức năng của nước sở tại trong tổ chức HĐHT của LHS tại trường Cao đẳng ANND I. Các khuyến nghị có mối quan chặt chẽ, thực hiện trong sự thống nhất, đồng bộ và áp dụng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm của nhà trường và LHS để phát huy ý nghĩa và giúp công tác HĐHT của LHS tại trường Cao đẳng ANND I được diễn ra khoa học, hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ Công an. (2008). *Quy chế quản lý học viên nước ngoài trong các trường Công an nhân dân* (Quyết định số 1107/2008/QĐ-BCA (X11), ngày 21/8/2008).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ban hành quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam*.
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. (2022). *Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ*.
- Bùi, H. T. (2023). Giải pháp quản lý hoạt động học tập của học viên các trường sĩ quan quân đội trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. *Journal of Educational Equipment: Education Management*, 1(288), 1–6.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (Tập I). Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Lê, V. H., Lê, N. L., & Nguyễn, V. T. (1998). *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm, T. N. (2008). *Tiếp cận năng lực trong phát triển con người*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Quốc hội. (2012). *Luật Giáo dục đại học* (Luật số 08/2012/QH13).
- Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I. (2020). *Chương trình đào tạo trình độ trung cấp* (Quyết định số 237/QĐ-T08-P3 ngày 12/6/2020).
- Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I. (2023). *Mục tiêu, tầm nhìn, sứ mạng*. <https://cdannd1.bocongan.gov.vn/news/blog/2125/tam-nhin-su-mang>

Management of learning activities of international students at People’s Security College I, Ministry of Public Security: Current situation and some recommendations

Pham Hong Quan¹, Pham Thi Thuy Hang²

¹People’s Security College I, Ministry of Public Security

²University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received 02 October 2024

Received in revised form 28 November 2024

Accepted 29 November 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Management

Learning activities

International students

Learning activities management

People's Security

Corresponding author:

Pham Thi Thuy Hang

E-mail address:

ptthang.dhsp@hueuni.edu.vn

ABSTRACT

The article analyzes the practice of managing the learning activities (LA) of international students (ISS) at People's Security College I, focusing on the following functions: planning, organizing, directing, and inspecting and evaluating ISS learning activities, as well as the factors affecting management practices. Data were collected using a questionnaire survey method targeting five school-level managers (principals and vice-principals), 55 unit-level managers (faculty heads, divisional leaders, and center directors) at the training institution, and managers from the countries sending ISS to study. Additionally, the survey included 200 lecturers, class teachers, and class committee members of international students. The research results indicate that the management of ISS learning activities is generally conducted "regularly" and is "quite effective." However, the average level of effectiveness is lower than the average level of implementation across several evaluation criteria within the management functions, revealing limitations in the application of these functions. Based on these findings, the article recommends a unified and synchronized implementation of management functions to enhance the effectiveness of ISS learning activities at People's Security College I.